

**TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG**

Số 24 Hà Nội – TP Huế - Thừa Thiên Huế
Tel: 0234.3846.363, Fax: 0234.3825.422
Web: www.thachcaoximang.com.vn

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023**

MỤC LỤC BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

STT	NỘI DUNG	TRANG
I	Thông tin chung	01
1	Thông tin khái quát	01
2	Quá trình phát triển	02
3	Tình hình hoạt động	02
4	Định hướng phát triển	03
II	Báo cáo của Hội đồng quản trị	04
1	Kết quả hoạt động trong năm	04
2	Tình hình thực hiện so với kế hoạch HĐQT giao	04
3	Những thay đổi chủ yếu trong năm.	05
4	Triển vọng và kế hoạch trong tương lai	05
III	Báo cáo của Ban Giám đốc:	06
1	Báo cáo tình hình tài chính	06
2	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	07
3	Những vấn đề Công ty đạt được	08
4	Kế hoạch phát triển trong tương lai	08
IV	Báo cáo tài chính 2023 đã kiểm toán	08
V	Bản giải trình Báo cáo tài chính và Báo cáo kiểm toán	08
1	Kiểm toán độc lập	08
2	Kiểm toán nội bộ	08
VI	Các công ty có liên quan	08
VII	Tổ chức và nhân sự:	08
1	Cơ cấu tổ chức của Công ty	08
2	Tóm tắt lý lịch cá nhân trong Ban điều hành	09
3	Quyền lợi của ban Giám đốc	11
4	Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách của người lao động	11
5	Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng:	13
VIII	Thông tin cổ đông và quản trị Công ty	13
1	Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:	13
2	Các dữ liệu thống kê về cổ đông theo danh sách chốt ngày 06/3/2024 từ TTLK	16



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát.

- Tên chứng khoán: Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3300101300
- Vốn điều lệ: 70.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 24 đường Hà Nội, TP Huế, tỉnh TT Huế
- Số điện thoại: 02343.846.363
- Số fax: 02343.825.422
- Website: www.thachcaoximang.com.vn
- Mã chứng khoán: TXM
- Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng (*mười nghìn đồng*).
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng chứng khoán đăng ký lưu ký: 7.000.000 cổ phiếu
(*Bảy triệu cổ phiếu*)
- Tổng giá trị chứng khoán đăng ký lưu ký: 70.000.000.000 đồng.
(*Bảy mươi tỷ đồng chẵn*)
- Hình thức đăng ký lưu ký : Ghi sổ

Ngành nghề kinh doanh:

- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Chi tiết: Kinh doanh xi măng, nhập khẩu và kinh doanh thạch cao các loại);
- Trồng rừng và chăm sóc rừng;
- Khai thác gỗ; Khai thác lâm sản khác trừ gỗ; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
- Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu;
- Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (Chi tiết: Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép);
- Sản xuất đồ gỗ xây dựng;
- Sản xuất sản phẩm khác khác từ gỗ sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện (Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm khác từ gỗ và lâm sản khác);
- Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao;
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao (Chi tiết: Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng, thạch cao nghiền xi măng);
- Bán buôn tổng hợp; Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp;
- Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Chi tiết: Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống);
- Hoạt động viễn thông khác;
- Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu;



- Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) (Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage).

2. Quá trình phát triển.

Thực hiện Nghị định thư về hợp tác kinh tế, văn hóa và khoa học kỹ thuật giữa Việt Nam và Lào, Công ty kinh doanh thạch cao xi măng (tiền thân là Đoàn K3 trực thuộc Bộ Xây dựng) được thành lập theo quyết định số 814/BXD-TCCB ngày 15/5/1978, với chức năng và nhiệm vụ là hợp tác với Lào xây dựng, khai thác thạch cao tại mỏ thạch cao Đồng Hến, tỉnh Savannakhet, CHDCND Lào.

Ngày 21/11/1987, Bộ Xây dựng có quyết định số 1049/BXD-TCCB, chuyển giao Đoàn K3 cho Liên hiệp các xí nghiệp Đá cát sỏi thuộc Bộ Xây dựng quản lý từ ngày 01/01/1988.

Ngày 09/04/1988, Bộ Xây dựng ra Quyết định số 325/BXD-TCCB, sáp nhập Trạm cung ứng thạch cao Đông Hà, Trạm tiếp nhận thạch cao Đà Nẵng thuộc Xí nghiệp cung ứng vật tư thiết bị xi măng vào Đoàn K3 để thành lập Xí nghiệp khai thác và cung ứng thạch cao Lào (gọi tắt là Xí nghiệp cung ứng thạch cao) thuộc Liên hiệp các Xí nghiệp xi măng (nay là Tổng Công ty Xi măng Việt Nam).

Ngày 22/07/1992, Bộ Xây dựng ra quyết định số 370/BXD-TCLĐ, đổi tên Xí nghiệp Cung ứng thạch cao thành Công ty kinh doanh thạch cao xi măng.

Ngày 12/02/1993, Bộ Xây dựng ra quyết định số 019A/BXD-TCLĐ, về việc thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước Công ty kinh doanh thạch cao xi măng, trực thuộc Liên hiệp các Xí nghiệp xi măng - Bộ Xây dựng.

Từ ngày 01/09/1993, Xí nghiệp Vật tư xây dựng 407 (thuộc Công ty Kinh doanh vật tư, xi măng) được chuyển giao cho Công ty kinh doanh thạch cao xi măng theo quyết định số 154/LHXM-TCLĐ của Tổng giám đốc Liên hiệp các Xí nghiệp xi măng (nay là Tổng Công ty Xi măng Việt Nam).

Theo Quyết định số 1007/QĐ-BXD ngày 16/05/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc thực hiện cổ phần hóa các công ty thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Xi măng Việt Nam, Công ty Kinh doanh Thạch cao Xi măng thực hiện cổ phần hoá.

Ngày 17/04/2006, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3103000176, Công ty kinh doanh thạch cao xi măng chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần VICEM Thạch cao xi măng và hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Công ty đã 08 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, lần thay đổi thứ 08 vào ngày 10/01/2024 do Phòng Kinh doanh Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp.

Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 16 tháng 11 năm 2006 và đăng ký lại vào ngày 09/02/2012.

3. Tình hình hoạt động:

Khó khăn:

- * Kinh doanh thạch cao:
 - Việc thực hiện mua bán thạch cao thông qua hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu nên Công ty khó cạnh tranh về giá với các đơn vị cung cấp khác (cả thạch cao tự

nhiên và thạch cao nhân tạo) cho các nhà máy xi măng nên ảnh hưởng đến các chỉ tiêu tài chính của Công ty.

- Năm 2023 Công ty không có hợp đồng (do không trúng thầu) nên Công ty không làm chủ được sản lượng bán ra, vì vậy Công ty gặp khó khăn trong việc gia tăng sản lượng tiêu thụ.

- Đối với thạch cao nhân tạo: Công ty đã ký được Hợp đồng với Nhà sản xuất (Đức Giang Lào Cai/ Đình Vũ Hải Phòng) nhưng do cơ chế bảo hộ đối với nhà phân phối nên không có ưu thế cạnh tranh về giá khi tham gia đấu thầu, dẫn đến không trúng thầu.

* Kinh doanh xi măng:

- Ngày càng có nhiều loại xi măng giá rẻ tham gia sâu hơn vào thị trường tạo áp lực cạnh tranh lớn, các hãng liên tục áp dụng các chính sách khuyến mãi bằng hiện vật để gia tăng lợi ích cho khách hàng.

- Năm 2023 do ảnh hưởng của nền kinh tế, người tiêu dùng gặp khó khăn nên nhu cầu xây dựng giảm, đã ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ xi măng nói chung, sản lượng xi măng Bim Sơn nói riêng điều giảm và không đạt như kỳ vọng.

Thuận lợi:

- Lãnh đạo cũng như các phòng ban Tổng Công ty xi măng Việt Nam (VICEM) hỗ trợ và giúp đỡ TXM khắc phục các khó khăn trong tài chính cũng như trong tiêu thụ thạch cao.

- TXM có cơ sở hạ tầng, kho bãi đầy đủ, có tiềm lực kinh tế so với đối thủ cạnh tranh, có tiềm lực tài chính đủ mạnh để cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu lớn của khách hàng.

4. Định hướng phát triển:

- Về kinh doanh thạch cao:

+ Cân đối sản lượng từ nguồn nhập khẩu, trong nước để mua hàng, tối ưu hóa Logistics các tuyến để cung cấp đáp ứng đủ nhu cầu của khách hàng, đảm bảo mang lại hiệu quả kinh tế giữa các tuyến.

+ Đa dạng hóa nguồn hàng, điểm giao hàng để đáp ứng đủ nhu cầu kể cả lúc cao điểm; tiếp tục thực hiện các giải pháp về vận tải, điều độ; linh hoạt trong điều hành các tuyến vận tải đảm bảo kế hoạch cung cấp thạch cao; tiếp tục khai thác tối đa năng lực vận chuyển đường thủy từ các cảng để gia tăng hiệu quả thạch cao tiêu thụ; tìm kiếm khai thác các khách hàng mới, tiềm năng để gia tăng sản lượng tiêu thụ; tăng thị phần tiêu thụ thạch cao của Công ty.

- Về kinh doanh xi măng: Xây dựng cơ chế bán hàng linh hoạt, chính sách kịp thời, đáp ứng tối đa yêu cầu của khách hàng; tăng cường việc quảng bá, tìm kiếm thêm thị trường mới; giảm tối đa chi phí trung gian; đưa sản phẩm xi măng Công ty đang kinh doanh đến tận công trình (chú trọng đến các công trình Công) ... để tăng sản lượng và thị phần, kinh doanh có hiệu quả.

- Tiết giảm tối đa các chi phí quản lý, chi phí lưu thông; đổi mới, tăng cường công tác quản trị Công ty.

- Khai thác tài sản cố định hiện có của Công ty (cho thuê kho, nhà cửa, vật kiến trúc ...) để tăng nguồn thu.

300
TY
AN
CH
NG
THIE

- Triển khai, tổ chức thực hiện các ngành nghề kinh doanh mới (triển khai thực hiện sau khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua).

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Kết quả hoạt động trong năm:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	% TH2023 /KH 2023	% TH2023 /TH 2022
1	Sản phẩm tiêu thụ	tấn	259.480	223.647	117.761	52,7	45,4
1.1	Thạch cao	tấn	236.995	197.499	100.029	50,6	42,2
1.2	Xi măng	tấn	22.485	26.148	17.732	67,8	78,9
2	Tổng doanh thu	tỷ đồng	253,294	201,400	111,616	55,4	44,1
3	LN trước thuế	tỷ đồng	0,220	0,108	-4,667		
4	LN sau thuế	tỷ đồng	0,018	0,086	-4,667		
5	Nộp ngân sách	tỷ đồng	10,044	11,989	6,922	57,7	68,9
6	Chi trả cổ tức	%	0	0	0		

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

2.1 Tình hình tiêu thụ thạch cao xi măng:

Sản lượng thạch cao đạt 100.029/197.499 tấn đạt 50,65% so với kế hoạch và đạt 42,21 % so với cùng kỳ. Trong đó:

+ Thạch cao Lào tiêu thụ đạt 63.484/148.675 tấn đạt 42,7% so với kế hoạch và đạt 37,95% so với cùng kỳ.

+ Thạch cao Thái Lan tiêu thụ 17.979/14.529 tấn đạt 123,74 % so với kế hoạch, đạt 26,6 % so với cùng kỳ.

+ Thạch cao Oman tiêu thụ 4.044/4.045 tấn đạt 100 % so với kế hoạch.

+ Thạch cao nhân tạo tiêu thụ 14.522/30.250 tấn đạt 48% so với kế hoạch

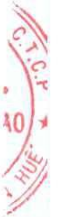
Sản lượng xi măng năm 2023 tiêu thụ đạt 17.732/26.148 tấn, đạt 67,82% so với kế hoạch và đạt 74,87% so với cùng kỳ

Các nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả tiêu thụ năm 2023, cụ thể như sau:

- Do nhu cầu xi măng giảm nên sản lượng tiêu thụ các Công ty xi măng giảm dẫn đến việc tiêu thụ thạch cao của Công ty giảm.

- Năm 2023 Công ty không trúng thầu tại các nhà máy xi măng lớn như; VICEM Bim Sơn; Hoàng Thạch, Hà Tiên nên sản lượng không đạt như kỳ vọng.

- Các công ty tăng cường sử dụng thạch cao nhân tạo, giảm tỷ lệ thạch cao tự nhiên (Lào, Oman), mặc dù Công ty đã ký hợp đồng với nhà sản xuất thạch cao nhân tạo Đức Giang Lào Cai, Đình Vũ Hải Phòng nhưng do cơ chế bảo hộ đối với nhà phân phối nên Công ty không được cấp vào hầu hết các công ty xi măng của VICEM, phải thông qua các nhà phân phối để mua hàng.



- Giá thạch cao Thái Lan nhập khẩu vẫn ở mức cao, do đó không thể nhập và tiêu thụ tại tất cả các Công ty xi măng thuộc VICEM. Công ty chủ yếu nhập khẩu để bán cho nhu cầu xã hội.

+ Năm 2023 do ảnh hưởng của nền kinh tế, người tiêu dùng gặp khó khăn nên nhu cầu xây dựng giảm, đã ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ xi măng nói chung, sản lượng xi măng Bim Sơn nói riêng nên sản lượng không đạt như kỳ vọng.

2.2 Về các chỉ tiêu tài chính:

- Chỉ tiêu tổng doanh thu thực hiện 111.638 triệu đồng/201.400 triệu đồng, đạt 55,43% so với kế hoạch năm 2023, đạt 44,07% so với cùng kỳ.

- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2023 thực hiện lỗ: 4,667 tỷ đồng.

- Công ty thực hiện nghiêm chỉnh tất cả các chính sách liên quan đến nghĩa vụ nộp Ngân sách với Nhà nước. Năm 2023 Công ty nộp ngân sách 6.922 triệu đồng/11.898 triệu đồng, đạt 57,74 % so với kế hoạch năm 2023.

Nguyên nhân chính ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty: Sản lượng tiêu thụ giảm mạnh làm giảm doanh thu, lợi nhuận không đủ bù đắp chi phí cố định là nguyên nhân lợi nhuận sau thuế năm 2023 bị lỗ.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm: Không có

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

4.1 Triển vọng:

- Dự báo kinh tế năm 2024 gặp nhiều khó khăn và thách thức trong ngành xây dựng, do đó việc tiêu thụ thạch cao và xi măng sẽ gặp khó khăn.

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của VICEM và sự ủng hộ các Công ty thành viên VICEM trong kinh doanh thạch cao.

- Công ty đang có đủ toàn bộ sản phẩm về thạch cao như thạch cao Lào, thạch cao Thái Lan, Thạch cao Oman, thạch cao Nhân tạo photpho, thạch cao nhiệt điện.

- Ngành sản xuất xi măng nội địa và xuất khẩu tiếp tục duy trì ổn định là cơ hội cho Công ty đẩy mạnh tiêu thụ thạch cao tự nhiên và thạch cao Nhân tạo.

- Công ty có lợi thế về nguồn cung thạch cao Thái Lan do quy định về quyền sở hữu thị phần. Tuy nhiên, giá F.O.B vẫn còn cao, vận tải đường biển chưa có dấu hiệu ổn sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến giá thạch cao Thái Lan nhập khẩu.

- Thị trường xi măng tại Thừa Thiên Huế năm 2024 tiếp tục gặp nhiều khó khăn do sự cạnh tranh quyết liệt giữa các thương hiệu xi măng trong điều kiện nguồn cung dư thừa.

- Công ty đang được sự ủng hộ của Nhà máy xi măng Bim Sơn về các cơ chế bán hàng, đây là cơ sở để Công ty phát triển kinh doanh xi măng tại địa bàn Huế.

4.2 Kế hoạch trong năm 2024:

- Việc kinh doanh thạch cao của Công ty năm 2024 bước đầu cho thấy có sự khả quan hơn năm 2023 với cơ cấu đủ bộ sản phẩm về thạch cao (Lào, Thái Lan, Oman, Nhân tạo), trong quá trình hoạt động kinh doanh Công ty sẽ kiểm soát, ưu tiên điều độ theo nguồn/tuyến hiệu quả nhất.

- Đảm bảo chất lượng và số lượng thạch cao cung cấp cho khách hàng đúng như cam kết trong hợp đồng đã ký đồng thời tìm kiếm cơ hội để gia tăng số lượng và thị phần tiêu thụ thạch cao tại một số khách hàng tiềm năng;

- Năm 2024 Công ty chỉ tiêu thụ xi măng Bim Sơn tại địa bàn Thừa Thiên Huế. Nhưng được sự quan tâm của Nhà máy xi măng Bim Sơn và cùng sự nỗ lực của Công ty. Do đó năm 2024 Công ty phấn đấu hoàn thành mục tiêu sản lượng 25.000 tấn. Để đạt được mục tiêu Công ty triển khai mở rộng thị trường còn trồng ở Phú Lộc, Phong Điền; phát triển gia tăng sản lượng phân khúc xi măng công trình (xi măng Bim Sơn dân dụng).

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2024 đã cam kết với VICEM và cổ đông về doanh thu, lợi nhuận, thu nhập của người lao động;

- Tiết kiệm tối đa chi phí, đặc biệt là chi phí quản lý để giảm giá thành nâng cao năng lực cạnh tranh.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính năm 2023:

- Tổng doanh thu: 111.616 triệu đồng
- LN trước thuế: (4.667) triệu đồng
- LN sau thuế: (4.667) triệu đồng
- Các chỉ tiêu tài chính khác:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2022
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	0,36	0,34
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	99,64	99,66
2. Cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	18,11	41,31
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	81,89	58,68
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng TT nợ ngắn hạn (100/310)	Lần	5,50	2,41
- Khả năng TT hiện hành (270/300)	Lần	5,52	2,42
- Khả năng TT nhanh (100-140/310)	Lần	5,48	2,34
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	-4,206	0,007
- Lợi nhuận ST/Vốn chủ sở hữu	%	-4,209	0,016
- Lợi nhuận ST/Tổng TS	%	-3,447	0,009

- Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước:

Trong năm 2023 Công ty đã nộp Ngân sách Nhà nước: 6,922 tỷ đồng/11,989 tỷ đồng đạt 57,7% Kế hoạch.



1.2. Giá trị sổ sách của Công ty đến thời điểm 31/12/2023 là: 110.872.320.960 đồng.

1.3. Những thay đổi về vốn cổ đông:

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu	Tại ngày 01/01/2023		Tại ngày 31/12/2023	
	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
- Vốn đầu tư của Nhà nước	35.845.250.000	51,21	35.845.250.000	51,21
- Vốn đầu tư của cổ đông khác	34.154.750.000	48,79	34.154.750.000	48,79
Tổng cộng:	70.000.000.000	100,00	70.000.000.000	100,00

1.4. Tổng cổ phiếu theo từng loại.

- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	7.000.000	cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	7.000.000	cổ phiếu
+ Cổ phiếu phổ thông	7.000.000	cổ phiếu
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-
- Số lượng cổ phiếu mua lại	-	-
+ Cổ phiếu phổ thông	-	-
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-
- Số lượng cổ phiếu dự trữ	-	-
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	7.000.000	cổ phiếu
+ Cổ phiếu phổ thông	7.000.000	cổ phiếu
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-

* Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng/ CP

1.5. Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại: Không có.

1.6. Cổ tức:

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	TH/KH (%)
1	Sản lượng tiêu thụ		223.647	117.761	52,7
	- Thạch cao	Tấn	197.499	100.029	50,6
	- Xi măng	Tấn	26.148	17.732	67,8
2	Doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	201,400	111,616	55,4
	- Doanh thu thuần BH,DV	Tỷ đồng	201,400	110,971	55,1
	- Doanh thu tài chính	Tỷ đồng	-	0,599	
	- Thu nhập khác	Tỷ đồng	-	0,046	
3	Lợi nhuận				
	- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,108	-4,667	
	- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,086	-4,667	
	- Tỷ suất LN/VCSH	%	0,090	-4,209	
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	11,989	6,922	57,7

3. Những vấn đề đạt được:

- Hoàn thành trên 50% các chỉ tiêu năm 2023 theo kế hoạch về sản lượng và doanh thu, nộp Ngân sách 6,922 tỷ đồng;
- Thực hiện các chương trình chăm sóc khách hàng theo từng hệ thống, chuỗi bán hàng nhằm gia tăng lợi ích, tạo động lực cho cửa hàng và gia tăng sản lượng và thị phần của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: (Như đã trình bày trong báo cáo Hội đồng quản trị, phần Triển vọng và kế hoạch trong tương lai).

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Toàn văn Báo cáo tài chính được đăng tải trên trang Web của công ty theo địa chỉ: www.thachcaoximang.com.vn

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập:

- Đơn vị Kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Kiểm toán nội bộ:

- Ý kiến của kiểm toán nội bộ: Không có

VI. Các Công ty có liên quan:

1. Đơn vị nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty

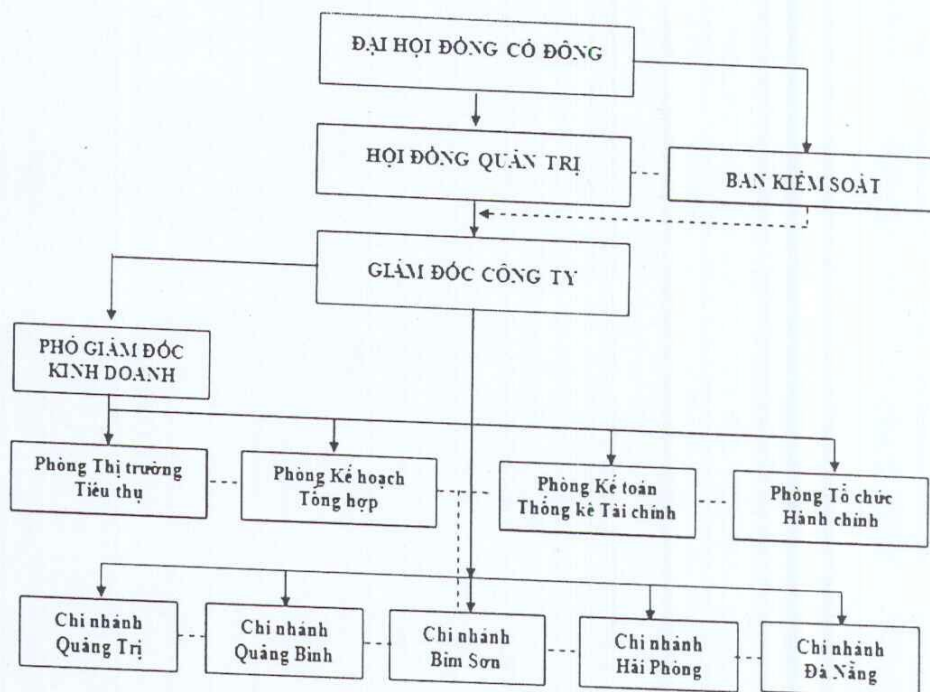
Tên đơn vị	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ tại 31/12/2021	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Xi măng Việt Nam	228 Lê Duẩn, Quận Đống Đa, Hà Nội	3.584.525	51,21

2. Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng nắm giữ: Không có

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

1 Cơ cấu tổ chức của Công ty.

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty như sau:



2. Tóm tắt lý lịch cá nhân trong Ban điều hành :

2.1. Thành viên Hội đồng quản trị công ty (05 người).

a. Ông NGUYỄN TỬ THANH

- Năm sinh: 1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ: Cử nhân
- Số cổ phần nắm giữ: 1.792.525 cổ phần (đại diện phần vốn Nhà nước)
- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP VICEM thạch cao xi măng; Phó phòng, Phụ trách Phòng Quản lý Mua sắm - Tổng công ty xi măng Việt Nam

b. Ông NGUYỄN HÒA NAM

- Năm sinh: 1972
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ: Cử nhân
- Số cổ phần nắm giữ: 896.000 cổ phần (Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước đến ngày 17/12/2023).
- Chức vụ hiện nay: Ủy viên HĐQT Công ty CP VICEM thạch cao xi măng từ 22/4/2022, Giám đốc Công ty CP VICEM thạch cao xi măng (đến ngày 25/12/2023)

c. Ông ĐÀO TUẤN KHÔI

- Năm sinh: 1967
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

3
T
A
C
N
T

- Trình độ: Kỹ sư
- Số cổ phần nắm giữ: 896.000 cổ phần (Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước).
- Chức vụ hiện nay: Ủy viên HĐQT Công ty CP VICEM thạch cao xi măng,
Trưởng phòng Kiểm tra pháp chế Tổng công ty xi măng Việt Nam

d. Ông NGUYỄN THANH PHÚC

- Năm sinh: 1975
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ: Thạc sỹ
- Số cổ phần nắm giữ: 700.000 cổ phần - Đại diện phần vốn của VICEM Hà
Tiên (cổ đông chiến lược) đến ngày 21/03/2024.
- Chức vụ hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP VICEM thạch cao xi
măng; Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam).

e. Ông NGUYỄN HOÀNG TRÍ

- Năm sinh: 1977
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ: Kỹ sư
- Số cổ phần nắm giữ: Không
- Chức vụ hiện nay: Ủy viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty CP VICEM thạch
cao xi măng; Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật Công ty CP xi măng VICEM Hải Vân

2.2 Thành viên Ban giám đốc (02 người).

a. Ông NGUYỄN HÒA NAM

- Năm sinh: 1972
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ: Cử nhân

* Thôi giữ chức Giám đốc kể từ ngày 25/12/2023.

b. Ông TRƯƠNG PHÚ CƯỜNG

- Năm sinh: 1984
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ: Cử nhân

- Số cổ phần nắm giữ: 896.000 cổ phần (Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước từ
ngày 18/12/2023).

- Chức vụ hiện nay: Giám đốc Công ty CP VICEM thạch cao xi măng (từ ngày
25/12/2023)

c. Ông TRẦN XUÂN TRUNG

- Năm sinh: 1987
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ: Cử nhân

- Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Công ty CP VICEM thạch cao xi măng từ ngày 29/6/2023.

2.3. Thành viên Ban Kiểm soát (3 người).

a. Ông TẠ HỮU HIỂN

- Năm sinh: 1988
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ: Cử nhân
- Số cổ phần nắm giữ: Không

- Chức vụ hiện nay: Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP VICEM thạch cao xi măng, Chuyên viên Phòng Tài chính Kế toán Tổng công ty xi măng Việt Nam

b. Ông TRẦN NGUYỄN HUY HÙNG

- Năm sinh: 1979
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ: Cử nhân
- Số cổ phần nắm giữ: Không

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Kiểm soát Công ty CP VICEM thạch cao xi măng; Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần xi măng VICEM Hà Tiên

c. Bà NGUYỄN HOÀNG BĂNG CHÂU

- Năm sinh: 1978
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ: Cử nhân
- Số cổ phần nắm giữ: Không

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Kiểm soát (Trưởng phòng Thị trường Tiêu thụ Công ty CP VICEM thạch cao xi măng đến ngày 31/10/2023)

3. Quyền lợi của Ban Giám đốc:

Quyền lợi của Ban Giám đốc Công ty CP VICEM thạch cao xi măng gồm:

- Quỹ Tiền lương của Người quản lý (bao gồm Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty) hàng năm do Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt. Được thanh toán hàng tháng theo hệ số lương sản phẩm của Công ty quy định cho các chức vụ tương ứng.

- Các khoản tiền thưởng của Người quản lý thực hiện theo đúng quy định và hướng dẫn của Nhà nước

4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách của người lao động:

4.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Tổng số lao động toàn Công ty tại thời điểm 31/12/2023 là: 49 người.

4.2. Chính sách đối với người lao động:

a. Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng tổ chức làm việc 8h/ngày được nghỉ 30 phút tính vào giờ làm việc và 5 ngày/tuần. Thực hiện nghỉ vào

ngày thứ Bảy, Chủ nhật. Khi có công việc phát sinh hoặc có công việc cần giải quyết, bên sử dụng lao động và người lao động thống nhất tăng giờ làm việc trong ngày, hoặc huy động làm đêm, làm thêm giờ vào ngày nghỉ hàng tuần, ngày lễ, sau đó sẽ được bố trí nghỉ bù. Giờ làm thêm không được quá 4 giờ/ngày và 200 giờ/năm. Không huy động làm thêm trong các trường hợp: người lao động có con nhỏ dưới 12 tháng tuổi và lao động nữ có thai đến tháng thứ 7.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết: Thực hiện theo Bộ luật Lao động, nhân viên Công ty làm việc đủ 12 tháng được nghỉ phép 12 ngày, làm việc nặng nhọc, độc hại được nghỉ 14 ngày/năm và thời gian không làm việc đủ 12 tháng được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra, cứ 05 năm làm việc tại Công ty nhân viên tiếp tục được công thêm 01 ngày phép trong năm. Nhân viên được nghỉ lễ, tết 10 ngày theo quy định của Bộ luật Lao động.

Nghỉ ốm, thai sản, tai nạn lao động: Thực hiện đảm bảo theo quy định của Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội

Môi trường làm việc và an toàn lao động: Trụ sở làm việc được đầu tư sửa chữa định kỳ, trang bị máy điều hòa, quạt điện...; dụng cụ làm việc được trang bị đầy đủ đảm bảo yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh; nơi làm việc của công nhân được bố trí đầy đủ đảm bảo vệ sinh cá nhân, môi trường làm việc sạch sẽ; người lao động được trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân; các dụng cụ sản xuất luôn được đầu tư cải tiến nhằm tăng năng suất lao động và đảm bảo môi trường sức khỏe cho người lao động, Hàng năm, người sử dụng lao động phải tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, kể cả người học nghề, tập nghề; lao động nữ phải được khám chuyên khoa phụ sản, người làm công việc nặng nhọc, độc hại ít nhất 6 tháng/lần.

b. Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Tuỳ thuộc vào từng vị trí đảm nhận mà có những tiêu chuẩn quy định phù hợp.

Đào tạo: Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là kỹ năng về nghiệp vụ chuyên môn. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

Đào tạo nhân viên mới: Sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về Nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.

Đào tạo thường xuyên: Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó với Công ty, Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: cử đi đào tạo, đào tạo tại chỗ bằng các khoá huấn luyện .v.v... Kết quả sau mỗi khoá học được báo cáo đầy đủ ngay để Công ty đánh giá hiệu quả của các phương pháp và hình thức đào tạo.

c. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Chính sách lương: Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người,

tạo được sự khuyến khích cán bộ công nhân viên của Công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong thực hiện công việc đạt được hiệu quả cao, có sáng kiến trong cải tiến phương pháp làm việc, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.

5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:

Năm 2023 Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng có sự thay đổi thành viên Ban Giám đốc, cụ thể:

- Ông Nguyễn Hòa Nam - thôi Giám đốc công ty kể từ ngày 25/12/2023.
- Ông Trương Phú Cường được bổ nhiệm làm Giám đốc công ty kể từ ngày 25/12/2023.
- Ông Trần Xuân Trung được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc công ty kể từ ngày 29/6/2023.

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

1.1. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại ngày 31/12/2023:

STT	Họ và tên	Địa chỉ
I	Thành viên Hội đồng quản trị	
1	Nguyễn Tử Thanh	P.509-B20-Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội
2	Nguyễn Hòa Nam	24 đường Hà Nội, thành phố Huế.
3	Đào Tuấn Khôi	4/B5 Đô thị mới Đại Kim - Định Công, P.Đại Kim, Q.Hoàng Mai, Hà Nội.
4	Nguyễn Thanh Phúc	226/8 Linh Trung, KP1, phường Linh Trung, Thủ Đức, HCM
5	Nguyễn Hoàng Trí	403 Nguyễn Lương Bằng, Liên Chiểu, Đà Nẵng
II	Ban Kiểm soát	
1	Tạ Hữu Hiền	Nhà số 7, đường 3.9/3 khu đô thị Gamuda Gardens
2	Nguyễn Hoàng Băng Châu	78 Đinh Tiên Hoàng, Thuận Thành, TP Huế
3	Trần Nguyễn Huy Hùng	Bình Hưng Hòa A – Bình Tân – TP Hồ Chí Minh.

- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

+ Ông Nguyễn Hoàng Trí – Thành viên Hội đồng quản trị

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị:



TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Từ Thanh	Chủ tịch	10 buổi	100%	
2	Nguyễn Hòa Nam	Ủy viên	10 buổi	100%	
3	Đào Tuấn Khôi	Ủy viên	10 buổi	100%	
4	Nguyễn Hoàng Trí	Ủy viên	10 buổi	100%	
5	Nguyễn Thanh Phúc	Ủy viên	10 buổi	100%	

* Họp HĐQT bằng hình thức trực tiếp 02 buổi, họp bằng hình thức trực tuyến/lấy ý kiến: 08 buổi

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Giám sát thông qua báo cáo định kỳ của Ban điều hành.

1.3 Các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của Hội đồng quản trị:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	27/QĐ-TXM	06/01/2023	Quyết định về việc cử cán bộ đi công tác nước CHDCND Lào
2	123/NQ-HĐQT	06/02/2023	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
3	536/NQ-HĐQT	29/03/2023	Nghị quyết về việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021 - 2026 và xây dựng quy hoạch cán bộ giai đoạn 2026 - 2031 thuộc diện Tổng công ty xi măng Việt Nam quản lý
4	621/NQ-HĐQT	13/04/2023	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị Quý II năm 2023
5	622/NQ-HĐQT	13/04/2023	Nghị quyết về công tác cán bộ
6	886/NQ-HĐQT	02/06/2023	Nghị quyết về việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng
7	982/NQ-HĐQT	28/06/2023	Nghị quyết về công tác cán bộ của Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng
8	989/QĐ-HĐQT	29/06/2023	Quyết định về việc bổ nhiệm ông Trần Xuân Trung giữ Phó Giám đốc Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng
9	990/QĐ-HĐQT	29/06/2023	Quyết định về việc xếp lương cho Trần Xuân Trung Phó Giám đốc Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng
10	1223/NQ-HĐQT	28/07/2023	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị Quý III năm 2023
11	1311/NQ-HĐQT	21/08/2023	Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung "Quy chế quản lý tài chính" của Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng
12	1397/QĐ-HĐQT	13/09/2023	Quyết định về việc đưa ra khỏi danh sách quy hoạch giai đoạn 2021-2026, bổ sung quy hoạch giai đoạn 2021-2026 và quy hoạch giai đoạn 2026-2031 cán bộ lãnh đạo quản lý Công ty thuộc diện Tổng Công ty Xi măng Việt Nam quản lý
13	1398/QĐ-HĐQT	13/09/2023	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung "Quy chế Quản lý tài chính" của Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng
14	1485/QĐ-HĐQT	09/10/2023	Quyết định về việc đánh giá, xếp loại chất lượng người quản lý Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng năm 2022
15	1682/NQ-HĐQT	22/11/2023	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị Quý IV năm 2023

013
GT
HÀ
IAC
IÂN
IA 1

16	1821/NQ-HĐQT	23/12/2023	Nghị quyết về việc chấp thuận cho ông Nguyễn Hòa Nam từ chức Giám đốc Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng
17	1822/NQ-HĐQT	23/12/2023	Nghị quyết về việc tiếp nhận và bổ nhiệm ông Trương Phú Cường giữ chức Giám đốc Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng
18	1823/QĐ-HĐQT	25/12/2023	Quyết định về việc cho ông Nguyễn Hòa Nam từ chức Giám đốc Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng
19	1824/QĐ-HĐQT	25/12/2023	Quyết định về việc bổ nhiệm ông Trương Phú Cường giữ chức Giám đốc Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng
20	1828/QĐ-HĐQT	25/12/2023	Quyết định về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng
21	1831/QĐ-HĐQT	25/12/2023	Quyết định về việc xếp lương cho ông Trương Phú Cường Giám đốc Công ty Cổ phần VICEM thạch cao xi măng

1.4 Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS):

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện tốt các quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, các thành viên hoạt động độc lập và đảm bảo nguyên tắc dân chủ;
- Thực hiện giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện các nội dung của Nghị Quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo tuân thủ tốt các quy định của Nhà nước, quy định nội bộ và nguyên tắc tài chính;
- Thực hiện thẩm tra và đánh giá các báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2023 và báo cáo tài chính năm 2023. Phân tích và đánh giá hoạt động kinh doanh, đầu tư tài chính, đảm bảo hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

1.5 Kế hoạch để tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty:

- Tăng cường chỉ đạo, điều hành, quản lý; đẩy mạnh công tác tiếp thị, nghiên cứu thị trường ... nhằm tăng thị phần, nâng cao sản lượng thạch cao, xi măng tiêu thụ hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu trong Kế hoạch sản xuất, kinh doanh hàng năm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong công tác chỉ đạo, quản lý; đồng thời phát huy, tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành, nhất là Giám đốc điều hành được chủ động trong hoạt động, công tác theo quy định của Điều lệ Công ty và phân cấp quản lý của Hội đồng quản trị nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của Công ty.

1.6 Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Năm 2023
384.000.000 đồng

1.7 Số lượng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty: 10/10 người.

1.8 Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT, Ban giám đốc, Ban kiểm soát

Theo danh sách chốt ngày 06/3/2024 từ Trung tâm Lưu ký chứng khoán nhằm thực hiện quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024, cụ thể:

STT	Họ và tên	Chức vụ	SL cổ phiếu sở hữu				Tỷ lệ (%)
			Đại diện vốn Nhà nước	Đại diện vốn cổ đông chiến lược	Sở hữu cá nhân	Tổng sở hữu	
I	HDQT, BGD						
1	Nguyễn Tử Thanh	CT HDQT	3.584.525	700.000	0	4.284.525	61,21%
2	Nguyễn Thanh Phúc	UV HDQT	1.792.525			1.792.525	25,61%
3	Nguyễn Hoàng Trí	UV HDQT		700.000		700.000	10,00%
4	Đào Tuấn Khôi	UV HDQT					
5	Nguyễn Hòa Nam	UV HDQT	896.000			896.000	12,80%
6	Trương Phú Cường	Giám đốc	896.000				
7	Trần Xuân Trung	Phó GD				896.000	12,80%
II	Ban kiểm soát						
1	Tạ Hữu Hiến	Trưởng ban	0	0	0	0	0%
2	Trần Nguyễn Huy Hùng	Thành viên	-				
3	Nguyễn Hoàng Băng Châu	Thành viên	-				

1.9 Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

Năm 2023 không có giao dịch

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông theo danh sách chốt ngày 06/3/2024 từ TTLK.

2.1. Cổ đông trong nước:

2.1.1. Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước:

STT	Thành phần cổ đông	SL cổ đông	SL cổ phiếu nắm giữ	Giá trị theo mệnh giá	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông là cá nhân	955	2.575.242	25.752.420.000	36,79
2	Cổ đông là tổ chức	9	782.770	7.827.700.000	11,18
3	Cổ đông Nhà nước	1	3.584.525	35.845.250.000	51,21
	Tổng	965	6.942.537	69.425.370.000	99,18

2.1.2. Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn:

Tên đơn vị	Địa chỉ	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Xi măng Việt Nam	228 Lê Duẩn, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội	3.584.525	51,21
Công ty CP Xi măng VICEM Hà Tiên	Km 8 Xa lộ Hà Nội, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, TP HCM	700.000	10%

2.2. Cổ đông nước ngoài:

2.2.1 Cơ cấu cổ đông nước ngoài

STT	Thành phần cổ đông	SL cổ đông	SL cổ phiếu năm giữ	Giá trị theo mệnh giá	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông là cá nhân	13	27.525	275.250.000	0,39
2	Cổ đông là tổ chức	3	29.938	299.380.000	0,43
	Tổng	16	57.463	574.630.000	0,82

2.2.2. Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn:

Tên đơn vị	Địa chỉ	SL cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ (%)
FINANSIA SYRUS SECURITIES PUBLIC COMPANY LIMITED	9,12,14,15,17 FLOOR, ALMA LINK BUILDING, PLOENCHIT ROAD, LUMPINI, PATUWAN, BANGKOK 10330, THAILAND	18.900	0,27
KRUNGTHAI ZMICO SECURITIES COMPANY LIMITED	16TH FLOOR, LIBERTY SQUARE BUILDING, 287 SILOM ROAD, BANGRAK, BANGKOK 10500, THAILAND	11.000	0,16

Huế, ngày 26 tháng 03 năm 2024

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH



Trương Phú Cường

Trương Phú Cường

